

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 02/7/2020

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia
đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hằng

2. Bà Đặng Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Quang Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh: Bà Thân Thanh Huyền-Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 02/2020/QĐ-ST ngày 25 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh H sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: số 9 Nguyễn Cao, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Kim Jang H, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: 41-1pyeong-ro, Dongsong-eup Cheorwon-gun, Gangwon-do, Korea

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị Thanh H trình bày: Chị kết hôn với anh Kim Jang H tháng 8/2013, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc. Ngay sau khi kết hôn khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, là do bất đồng văn hóa nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Năm 2014, anh Kim Jang H bỏ về Hàn Quốc và cắt đứt liên lạc với chị, chị đã nhờ những người quen ở Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc tìm giúp nhưng không thấy. Bản thân chị do điều kiện kinh tế khó khăn nên không thể sang Hàn Quốc tìm anh Kim Jang H được, vì thế chị không có cơ hội để hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ

chồng. Nay chị thấy không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân như thế này nữa nên chị đề nghị tòa án cho chị được ly hôn anh Kim Jang H.

Con chung, tài sản và nợ: Không có nên chị không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Kim Jang H: Tòa án không làm việc được do anh Kim Jang H hiện đang cư trú tại Hàn Quốc.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Kim Jang H không có mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Kim Jang H cũng vắng mặt mặc dù Tòa án đã tiến hành các thủ tục ủy thác tư pháp, tổng đạt theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Chị Trần Thị Thanh H có mặt tại phiên tòa vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án tới khi nghị án là đảm bảo đúng theo trình tự thủ tục tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 474, khoản 5 Điều 477, Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thanh H, xử cho chị H được ly hôn với anh Kim Jang H; con chung, tài sản chung, công nợ: Không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Do vụ án có đương sự ở nước ngoài nên Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho Bộ tư pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về ủy thác tư pháp nhưng đến nay Tòa án vẫn không nhận được kết quả ủy thác tư pháp. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, căn cứ khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Trần Thị Thanh H kết hôn với anh Kim Jang H tháng 8/2013, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc. Ngay sau khi kết hôn khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, là do bất đồng văn hóa nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau.

Năm 2014, anh Kim Jang H bỏ về Hàn Quốc và cắt đứt liên lạc với chị H. Chị H đã nhờ những người quen ở Đại sứ quán Việt Nam tìm giúp nhưng không được. Bản

thân Huyền do điều kiện kinh tế khó khăn nên không thể sang Hàn Quốc tìm anh Kim Jang H được, vì thế không có cơ hội để hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chị đề nghị tòa án cho chị ly hôn với anh Kim Jang H.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H, Hội đồng xét xử thấy: Ngay sau khi kết hôn vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nên anh Kim Jang H đã bỏ về nước và không liên lạc với chị Huyền. Từ khi anh Kim Jang H về Hàn Quốc cho đến nay là 6 năm, trong thời gian đó vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, sinh lý với nhau; cuộc sống chung giữa vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Tuy không lấy được lời khai của anh Kim Jang H nhưng căn cứ vào lời khai của chị H thì trên thực tế vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị Huyền với anh Kim Jang H là hoàn toàn phù hợp với thực tế cuộc sống vợ chồng và phù hợp với pháp luật nên đủ điều kiện để ly hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Con chung: Chị H và anh Kim Jang H không có con chung.

Tài sản chung, công nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

[3] Án phí: Chị Trần Thị Thanh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lệ phí, chi phí ủy thác tư pháp: Chị Trần Thị Thanh H phải chịu 200.000đ lệ phí ủy thác tư pháp; chị H không phải chịu chi phí ủy thác tư pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 37, 38, 39, 146, 147, 227, 228, 271, 273, 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thanh H, cho chị Trần Thị Thanh H được ly hôn anh Kim Jang H.

Con chung, tài sản chung, công nợ: Không có.

2. Án phí: Chị Trần Thị Thanh H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004411 ngày 27/02/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Trần Thị Thanh H phải chịu 200.000đ lệ phí ủy thác tư pháp, chị H không phải chịu 3.000.000đ chi phí ủy thác tư pháp. Xác nhận chị H đã nộp 3.200.000đ tại biên lai thu số AA/2017/0004415 ngày 06/3/2019 của Cục thi hành án tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả chị Trần Thị Thanh H 3.200.000đ tại biên lai thu số AA/2017/0004415 ngày 06/3/2019 của Cục thi hành án tỉnh Bắc Ninh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày và Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THA tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuyết Mai